



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC CÀ MAU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 01/BKS/2018

Cà Mau ngày 19 tháng 5 năm 2018

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CÀ MAU TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG
CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018**

Kính gửi: Quý vị Cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014 và Điều lệ tổ chức, hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Cà Mau;

Căn cứ quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, các Quy chế nội bộ của Công ty và quy định của Pháp luật;

Căn cứ vào tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Cấp nước Cà Mau, và kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017.

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán và Kế toán Hà Nội ký ngày 27 tháng 3 năm 2018.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông với các nội dung chính như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2017, Ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ theo Quy chế hoạt động, chương trình làm việc của Ban kiểm soát và đảm bảo các nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành và Điều lệ Công ty.

Các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng. Đại diện Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

2. Tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát

- Lương Trưởng Ban kiểm soát năm 2017 là 23.000.000 đồng/tháng;
- Thù lao của Thành viên ban kiểm soát kiêm nhiệm là 1.500.000 đồng/tháng;

3. Các cuộc họp của Ban kiểm soát

Trong năm 2017 Ban kiểm soát đã tổ chức hai cuộc họp và đã thống nhất thông qua các nội dung sau:

- Ngày 09/01/2017, họp thông qua kế hoạch hoạt động và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên phụ trách trong năm 2017;

- Ngày 16/6/2017, họp thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông năm 2017;

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG

1. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính (không bao gồm Năm Căn)

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Thực hiện đạt KH (%)
1	Sản lượng nước sản xuất	M3	17.922.900	17.796.479	99,29
2	Sản lượng nước tiêu thụ	M3	14.069.500	13.917.749	98,92
3	Tỷ lệ thất thoát nước b/q	%	21,5	21,79	98,67
4	Phát triển KH mới	KH	4.650	4.049	87,08
5	Thay ĐHN định kỳ	Bộ	25.000	7.121	28,48
6	Tổng doanh thu	Tr.đồng	95.404	98.405	103,15
7	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	9.525	10.006	105,05
8	Thuế và phí nộp NSNN	Tr.đồng	22.448	21.977	97,9
9	Chia cổ tức (72%)	Tr.đồng	6.858	7.182	100,77

2. Kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2017 (Công ty)	Năm 2017 (Năm Căn)	Năm 2017 (tổng cộng theo BCTC)
1	Tổng Doanh thu	98.405	5.617	104.022
	Doanh thu thuần về bán hàng & CCDV	97.945	5.617	103.562
	Doanh thu hoạt động tài chính	90	0	90
	Thu nhập khác	370	0	370
2	Tổng chi phí	85.897	4.902	90.799
	Giá vốn hàng bán	63.232	4.902	68.135
	Chi phí tài chính	1.737	0	1.737
	Chi phí bán hàng	2.920	0	2.920
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	17.994	0	17.994
	Chi phí khác	13	0	13

3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	12.508	715	13.223
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.502	143	2.645
5	Lợi nhuận sau thuế	10.006	572	10.578

3. Báo cáo tài chính năm 2017

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Diễn giải	Tại ngày 31/12/2016	Tại ngày 31/12/2017
A	TÀI SẢN	508.252	338.852
I	Tài sản ngắn hạn	230.657	68.430
	Tiền và các khoản tương đương tiền	23.399	23.737
	Các khoản phải thu ngắn hạn	180.851	31.049
	Hàng tồn kho	26.407	10.399
	Tài sản ngắn hạn khác	0	3.245
II	Tài sản dài hạn	277.595	270.422
	Tài sản cố định	222.998	233.665
	Tài sản dài hạn dở dang	42.716	19.770
	Tài sản dài hạn khác	11.881	16.987
B	NGUỒN VỐN	508.252	338.852
I	Nợ phải trả	352.316	171.758
	Nợ ngắn hạn	317.493	144.683
	Nợ dài hạn	34.823	27.075
II	Vốn chủ sở hữu	155.936	167.094
	Vốn chủ sở hữu	155.349	155.349
	Vốn khác	587	11.745
C	VỐN ĐIỀU LỆ	155.349	155.349

4. Các chỉ số tài chính (không bao gồm Năm Căn)

Một số chỉ số tài chính tại thời điểm 31/12/2017 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2017
1	Tỷ lệ tài sản ngắn hạn / tổng tài sản	%	20,19
2	Tỷ lệ tài sản dài hạn / tổng tài sản	%	79,81
3	Tỷ lệ nợ phải trả / tổng nguồn vốn	%	50,69

4	Tỷ lệ vốn chủ sở hữu / tổng nguồn vốn	%	49,31
5	Khả năng thanh toán ngắn hạn	Lần	0,47
6	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,40
7	Khả năng thanh toán tức thời	Lần	0,16
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / doanh thu (ROS)	%	10,17
9	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / tổng tài sản (ROA)	%	2,95
10	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / vốn chủ sở hữu (ROE)	%	5,99

Nhận xét:

- Các chỉ số về khả năng thanh toán đều thấp dưới 0,5 cho thấy các khoản nợ thiếu tính thanh khoản.

- Các chỉ số tài chính liên quan đến lợi nhuận của Công ty năm nay đều tăng, thể hiện Công ty đang có sự tăng trưởng tốt hơn so với năm trước.

5. Kiểm soát tuân thủ

Các Báo cáo của năm tài chính 2017 được lập đúng biểu mẫu, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành. Số liệu phản ánh trên Báo cáo tài chính năm 2017 đã được thể hiện trung thực, hợp lý, rõ ràng, chính xác, đầy đủ tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty và đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán và kế toán Hà Nội.

Sổ sách cập nhật đầy đủ, rõ ràng, ghi nhận đầy đủ các số liệu về doanh thu, chi phí theo đúng quy định của Công ty và các chuẩn mực kế toán

Công nợ, số dư tiền gửi, tiền vay, số liệu hàng tồn kho được theo dõi đầy đủ, chi tiết và có đối chiếu công nợ.

Song song đó vẫn còn một số hạn chế chưa được khắc phục đó là theo dõi tài sản cố định chưa phù hợp với quy định tại Thông tư 45/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính Hướng dẫn về chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP KHÁC

1. Công tác quản lý của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đã thực hiện quyền quản lý Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường tại trụ sở Công ty. Thông qua các kỳ họp, trên cơ sở xem xét, thảo luận và biểu quyết để thông qua các kế hoạch, các vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty.

Thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thông qua ngày 30/6/2017, Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết theo đúng trình tự, không trái với Điều lệ Công ty và tuân

thủ đúng pháp luật. Tuy nhiên, Người đại diện vốn Nhà nước tại Công ty thực hiện chưa đúng theo quy định tại Điều 48 luật số 69/2014 - Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, đó là chưa được sự chấp thuận của cơ quan đại diện chủ sở hữu về việc “Điều chỉnh kế hoạch năm 2017” đã tham gia biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 15/12/2017.

2. Công tác điều hành SXKD

Người điều hành doanh nghiệp đã thực hiện quyền và nghĩa vụ theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Trong quá trình điều hành hoạt động SXKD của Công ty, Giám đốc và người điều hành doanh nghiệp đã triển khai thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT. Thực hiện đầy đủ việc công bố thông tin theo luật định.

Bên cạnh đó còn một số tồn tại, gây bức xúc cho người lao động đó là hết năm 2017 Công ty vẫn chưa ban hành Quy chế trả lương.

VI. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BKS VỚI HĐQT, GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CỔ ĐÔNG

1. Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã phối hợp với Ban kiểm soát thực hiện việc kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành SXKD theo đúng luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và nghị quyết ĐHĐCĐ. Kết quả giám sát cho thấy chưa có sai sót trọng yếu.

Ban kiểm soát thống nhất với nội dung đánh giá kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị trong Báo cáo tổng kết của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động SXKD năm 2017.

Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty tạo điều kiện tốt để Ban kiểm soát thực hiện chức năng kiểm soát, đồng thời Ban kiểm soát không làm ảnh hưởng đến hoạt động thường nhật của Công ty, không can thiệp vào các công việc ngoài phạm vi trách nhiệm được giao.

2. Trong năm 2017 Ban kiểm soát không nhận được đơn, thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ cổ phần sở hữu và thời gian nắm giữ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

V. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Giữ vững và duy trì chế độ kiểm tra, giám sát chi phí hoạt động SXKD nhằm giảm thiểu những chi phí không hợp lý;

2. Tăng cường khâu kiểm tra đối tượng sử dụng nước, áp mức giá phù hợp cho từng đối tượng để tăng doanh thu;

3. Rà soát, loại danh bộ những khách hàng đã cúp nước do giải tỏa để giảm lượng khách hàng ảo ...

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

Ban kiểm soát Công ty thay mặt cho Cổ đông kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động SXKD, quản trị và điều hành Công ty trên cơ sở giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành. Trong năm 2018 Ban kiểm soát sẽ tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong hoạt động SXKD.
2. Giám sát song hành việc Công ty ban hành các văn bản quản lý nội bộ .
3. Kiểm soát báo cáo tài chính hàng quý, sáu tháng và năm.
4. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, nắm bắt hình hình hoạt động của Công ty để có kế hoạch giám sát hiệu quả hơn.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Cà Mau năm 2017.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua.

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin trân trọng cảm ơn quý vị Cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các đơn vị trực thuộc Công ty đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ mà Cổ đông giao phó.

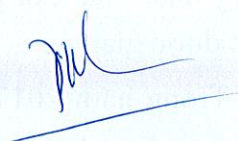
Kính chúc Quý cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

DHĐCD; HDQT, BDH
Lưu BKS

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Mai Thị Hiền